

Số: 16C /KH-THKX

Kim Xuyên, ngày 27 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 – 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH :

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình GDPT; Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024- 2025;

Công văn số 385/PGDĐT-GDTH ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Phòng GD&ĐT Kim Thành về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết nghị của Hội đồng trường họp ngày 26/9/2024 và điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương, Trường Tiểu học Kim Xuyên xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024 – 2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

1.1. Thuận lợi

Xã Kim Xuyên là đơn vị xã có diện tích và dân số tương đối đông trên địa bàn huyện Kim Thành. Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Huyện ủy, giám sát kịp thời của Hội đồng nhân dân huyện, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của xã trong thời gian qua đạt nhiều kết quả quan trọng.

Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; giáo dục mũi nhọn đạt thành tích Tốt, Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được củng cố và giữ vững. Tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện các cơ sở vật chất, đội ngũ để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 1,2,3,4,5.

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

Trình độ dân trí cao, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chăm

lo đến công tác giáo dục; Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường. Các công ty, xí nghiệp trên địa bàn huyện, xã ngày một nhiều, thu hút tạo việc làm cho nhiều công nhân khiến kinh tế nông thôn ổn định và phát triển.

Hầu hết cha mẹ học sinh luôn đồng thuận và ủng hộ với mọi kế hoạch giáo dục của nhà trường, quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập .

Tình hình chính trị, an ninh, trật tự, an toàn xã hội của đất nước và địa phương ổn định, từng bước phát triển theo chiều hướng tích cực. Đời sống của nhân dân ổn định, kinh tế khá. Các cấp ủy Đảng, chính quyền luôn quan tâm, tạo mọi điều kiện nhằm phát triển giáo dục trên địa bàn.

Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục. Cũng vì vậy, thông tin hai chiều giữa nhà trường với phụ huynh, giữa giáo viên chủ nhiệm với phụ huynh được duy trì thường xuyên qua mạng Zalo, tin nhắn điện tử mang lại hiệu quả thiết thực trong quản lý và học tập.

2.2. Khó khăn

Một số gia đình do điều kiện công việc phải đi làm xa nên ảnh hưởng rất nhiều đến việc học tập của các em.

Trình độ công nghệ thông tin của một số giáo viên còn hạn chế, nhất là giáo viên có tuổi nghề cao. Đội ngũ giáo viên còn thiếu, khu nhà hiệu bộ bên điểm trường trung tâm đang trong thời gian hoàn thiện. Chương trình giáo dục phổ thông mới được thực hiện theo hướng chuyển từ tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực, với khung chương trình có nhiều đổi mới là một thách thức không nhỏ cho nhà trường, các tổ nhóm và cá nhân trong công tác tiếp cận và thực hiện. Nhà trường tự chủ về việc điều chỉnh nội dung, chương trình cho phù hợp với thực tế, đòi hỏi đội ngũ giáo viên phải nhiệt tình và say nghề.

Đặc thù học sinh tiểu học còn nhỏ, khả năng tự lập, tự học còn khó khăn.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024-2025.

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường.

- Tổng số học sinh trường có 28 lớp với 875 học sinh (10 HSKT), **25 HS** có hoàn cảnh khó khăn. Trong đó: Khối 1 có 5 lớp: 168 HS; Khối 2 có 5 lớp: 177 HS (02 HSKT); Khối 3 có 6 lớp: 178 HS(4KT); Khối 4 có 6 lớp: 171HS (2KT); Khối 5 có 6 lớp: 181 HS (2KT).

- 100% học sinh học 2 buổi/ngày. Tỷ lệ, trung bình 31 học sinh/lớp. Huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100% . Tất cả HS được gia đình quan tâm chu đáo để có đủ trang phục, sách vở và các điều kiện để đến trường.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

- Tổng số cán bộ, GV, NV: 42 đ/c (Nữ 42) Trong đó :
- + Cán bộ quản lý : 03 đ/c, trình độ 1 Th.sĩ; 2 ĐH; TĐLL: Trung cấp 03
- + Giáo viên có 35 đ/c; trong đó ĐH: 34; CĐ: 01, Giáo viên đạt chuẩn: 97.3%
- + Nhân viên có 04 đ/c,
- + Đảng viên: 34/42, tỉ lệ 81 %.

Điểm mạnh:

- BGH được sự tin nhiệm của đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường, có trách nhiệm trong công việc.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt; ý thức kỷ luật cao; nhiệt tình, có trách nhiệm; yêu nghề, gắn bó với nhà trường; đoàn kết đồng thuận xây dựng nhà trường phát triển, giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, nhiệt tình trong công tác.

- Nhà trường có 1 giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Đây là yếu tố tích cực hỗ trợ giáo viên đổi mới phương pháp dạy học theo chương trình mới.

- Giáo viên các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, GDTD, Tin học, Tiếng Anh, đều có trình độ đại học.

Điểm yếu:

- Đội ngũ giáo viên có 1/35 giáo viên chưa đạt trình độ Đại học, Tỷ lệ giáo viên/lớp thấp ($35/28 = 1,25/\text{lớp}$), khó khăn trong việc sắp xếp dạy hai buổi/ngày.

2.3. Về cơ sở vật chất.

Tổng số phòng học có 28 phòng học trong đó: Phòng học kiên cố 28 phòng/28 lớp. Đủ để tổ chức cho học sinh học 2 buổi/ngày. Phòng học bộ môn: 7 (02 phòng học Tiếng Anh có 01 bảng tương tác, 02 phòng học Tin học với 32 máy tính tất cả các máy tính đều được kết nối Internet;), 02 phòng Giáo dục nghệ thuật, 01 phòng Khoa học công nghệ. Khuôn viên nhà trường rộng - xanh - sạch - đẹp với tổng diện tích 13 906 m²; cơ sở vật chất, phòng học, phòng làm việc đảm bảo, 100% kiên cố và bán kiên cố.

Tất cả các phòng học đã được tu sửa nên đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường, có đầy đủ bàn ghế, trang thiết bị dạy học.

Có 2 điểm trường: Khu 1 là điểm trường Thiện Đáp. Khu 2 là điểm trường Quỳnh Khê.

Có 02 sân thể chất và bãi tập với diện tích gần 5298 m² – là nơi cho học sinh tham gia các hoạt động TDTT. Có bể bơi với diện tích 130m²

Cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng yêu cầu phục vụ cho dạy - học, đảm bảo điều kiện để tổ chức cho học sinh học 2 buổi/ngày, 10 buổi/tuần.

Khu bán trú gồm: Phòng ăn: 465 m²; phòng ngủ: 4 phòng 210 m²; phòng bếp : 2 phòng 70m² và phòng kho: 1 phòng với 15m². Bàn ghế phòng ăn: 65 bàn với 390 chỗ ngồi. Hệ thống nước sạch, hệ thống đèn chiếu sáng, quạt, điều hòa.

Điểm mạnh

Đủ số phòng học và phòng chức năng theo tiêu chuẩn, có đủ các phương tiện dạy

học hiện đại đáp ứng được yêu cầu thay sách theo CTPT 2018 và yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học.

Điểm yếu

Sân thể chất bên điểm trường lẻ còn trống, diện tích chưa đảm bảo; phòng học bộ môn còn ghép (Âm nhạc – đa chức năng, Nghệ thuật – Khoa học công nghệ, Sân tập – Nhà đa năng)

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 – 2025

1. Mục tiêu chung.

Xây dựng một ngôi trường an toàn, hạnh phúc đem lại nhiều niềm vui và những điều tốt đẹp cho học sinh. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân; triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, phòng chống bạo lực học đường; nhà trường chủ động phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn của nhà trường, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương và nhà trường. Tiếp tục đổi mới trong quản lý giáo dục và quản trị trường học, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, xây dựng trường chuẩn quốc gia; làm tốt mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường:

1.1. Thực hiện hiệu quả, bảo đảm chất lượng Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với các khối lớp. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Tiểu học, duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, xây dựng thư viện chuẩn mức độ 2; tiếp tục thực hiện tốt mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn trường học.

1.2. Thực hiện đổi mới nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản trị trường học và quản lý giáo dục phù hợp với thực tiễn tại địa phương; Phát động và tổ chức tốt các phong trào thi đua; tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu; chủ động, linh hoạt tổ chức hoạt động dạy học an toàn, chất lượng. Duy trì danh hiệu Tập thể đạt danh hiệu Tập thể LĐTT. Tổ chức cho học sinh ăn, nghỉ bán trú tại hai điểm trường hiệu quả.

1.3. Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động nhằm củng cố tinh thần đoàn kết, thống nhất nội bộ; xây dựng đội ngũ nhà giáo gương mẫu, trách nhiệm. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả quy định bồi dưỡng thường xuyên; coi trọng nội dung, hình thức bồi dưỡng tại nhà trường nhằm nâng cao năng lực chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên; thực hiện hợp đồng lao động giáo viên văn hóa, giáo viên dạy môn tiếng Anh để có đủ giáo viên giảng dạy.

1.4. Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa và các nguồn học liệu điện tử, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; thuần thục phương pháp đặc trưng, sử dụng linh hoạt, hợp lý các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; xây dựng nguồn tài nguyên thông tin phong phú để tổ chức dạy học, hoạt động chuyên môn và duy trì, nâng cao chất lượng thư viện chuẩn mức độ 2 theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT. Chủ động, sáng tạo trong việc huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, mua sắm thiết bị dạy học, cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo các quy định tại Thông tư 13/2020, đạt các tiêu chí, tiêu chuẩn trường chuẩn QG mức độ 1, kiểm định chất lượng cấp độ 2.

1.5. Đa dạng hóa các mô hình dạy học và HĐGD. Tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi, giao lưu, thể dục thể thao theo hình thức trực tiếp, trực tuyến; tổ chức hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ trong trường nhằm phát huy năng lực, sở trường và tạo sân chơi trí tuệ, môi trường giao lưu, trải nghiệm cho học sinh.

1.6. Thực hiện việc chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị nhà trường và các hoạt động giáo dục, bổ sung các thiết bị, tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên các kỹ năng ứng dụng trong các HĐ của nhà trường.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Nhà trường

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch giáo dục năm học 2024 – 2025.
- Duy trì sĩ số, phổ cập giáo dục: Duy trì sĩ số đạt 100%. Tuyển sinh đạt 100%. Phổ cập GDTH mức độ 3; xóa mù chữ mức độ 2.
- Tổ chức đầy đủ các hoạt động trải nghiệm, ngoại khoá, huy động 100% học sinh tham gia với kết quả tốt.
- 100% các lớp được trang trí xanh, sạch, đẹp, thân thiện, tích cực và có thư viện lớp học, thư viện hành lang.
- 100% học sinh được học 02 buổi/ngày, 10 buổi/tuần; 100% học sinh lớp 3,4,5 được học môn Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ; 100% học sinh lớp 2 được học môn tự chọn Tin học.
- 60% HS lớp 3,4,5 biết bơi.
- Huy động bán trú: 50%
- Nhà trường: đạt danh hiệu Tập thể LĐTT.
- Chi bộ Đảng: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công đoàn trường: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Đoàn – Đội: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đề nghị huyện đoàn khen
- Thư viện: Phần đầu mức độ 2 theo TT16
- Đăng ký và hoàn thành tốt một giải pháp mang tính bứt phá trong năm học 2024-2025: ***Xây dựng thư viện trường học đạt chuẩn mức độ 2 theo TT16/202.***
- Không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật.

2.2. Học sinh:

- 100% học sinh được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất;

- 100% học sinh biết yêu thương đoàn kết, biết giúp đỡ bạn bè, biết chăm sóc môi trường xanh, sạch đẹp và có các kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt;

- 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học;

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống;

- Phần đầu 40% học sinh 3,4,5 được khen thưởng danh hiệu Học sinh Hoàn thành Xuất sắc.

Chỉ tiêu cụ thể về Phẩm chất, Năng lực và các môn học/HĐGD:

| Nội dung đánh giá | | SL | % | SL | % | SL | % |
|---------------------|----------------|-----|------|-----|------|-----|---|
| Phẩm chất | | Tốt | | Đạt | | CCG | |
| | | 562 | 65 | 303 | 35 | 0 | 0 |
| Năng lực | | 546 | 63,1 | 319 | 36,9 | 0 | 0 |
| Các môn học và HĐGD | | HTT | | HT | | CHT | |
| 1 | Toán | 403 | 46,6 | 462 | 53,4 | 0 | 0 |
| 2 | Tiếng Việt | 409 | 47,3 | 456 | 52,7 | 0 | 0 |
| 3 | Đạo đức | 465 | 53,6 | 400 | 46,4 | 0 | 0 |
| 4 | TNXH/ Khoa học | 460 | 53,2 | 405 | 46,8 | 0 | 0 |
| 5 | LS&ĐL | 164 | 47 | 184 | 53 | 0 | 0 |
| 6 | Âm nhạc | 399 | 46,1 | 466 | 53,9 | 0 | 0 |
| 7 | Mĩ thuật | 401 | 46,4 | 464 | 53,6 | 0 | 0 |
| 8 | GDTC | 406 | 47 | 459 | 53 | 0 | 0 |
| 9 | HĐTN | 459 | 53 | 406 | 47 | 0 | 0 |
| 10 | Môn Tin học | 240 | 46 | 282 | 54 | 0 | 0 |
| 11 | Môn Công Nghệ | 246 | 47 | 276 | 53 | 0 | 0 |
| 12 | Môn Tiếng Anh | 241 | 46,2 | 281 | 53,8 | 0 | 0 |

3. Các cuộc thi, giao lưu các cấp:

- Học sinh:

+ Học sinh tham gia các cuộc thi, giao lưu (Toán, TV, Tiếng Anh, vẽ tranh,

kể chuyện) cấp huyện, tỉnh phần đầu đoạt giải Ba trở lên.

+ Thi đấu cờ vua cấp huyện, tỉnh đoạt giải Ba trở lên; thi bóng đá cấp huyện vào vòng bán kết.

+ Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Hải Dương: đạt giải Ba

- Giao lưu Toán, TV khối 4,5 cấp Huyện, tỉnh đạt kết quả tốt.

- Khảo sát chất lượng khối 4,5 phần đầu xếp thứ 7/18.

- Giáo viên:

+ Giới thiệu và kết nạp: 01 quần chúng vào Đảng.

+ Giáo viên giỏi trường: 35 đồng chí tham gia và được công nhận 100%; GV giỏi huyện 2đ/c. Phần đầu 1 đ/c được khen thưởng.

+ Sáng kiến: Cấp trường: 35 trong đó tốt: 30; Khá: 05

Cấp huyện: 15 SK được công nhận

Cấp tỉnh: 1 SK

+ CSTĐ cấp tỉnh: 01; CSTĐCCS: 12; LĐTT: 42

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC:

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục: (Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học:

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học: (Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường: (Phụ lục 1.3)

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường

Trường Tiểu học Kim Xuyên có 2 điểm trường gồm 15 lớp ở điểm Thiện Đáp và 13 lớp ở điểm Quỳnh Khê. Việc thực hiện kế hoạch giáo dục các môn học tiến hành song song giữa hai điểm trường vì mỗi điểm trường đều có đủ điều kiện về cơ sở vật chất (sân chơi, bãi tập, phòng máy học Tiếng Anh, Tin học,...). Tất cả các hoạt động tập thể quy mô khối lớp và toàn trường trong điều kiện cho phép thì học sinh tập trung sang điểm trường chính tham gia toàn trường.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục: (Phụ lục 1.4)

Căn cứ vào Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024- 2025. Cụ thể như sau:

| Thời gian học | Ngày tựu trường | Ngày khai giảng | HKI | HKII | Ngày kết thúc năm học | Xét HS HTCTTH |
|---------------|---|----------------------|---------------------------------------|--|----------------------------|-------------------------|
| 35 tuần | Thứ hai ngày 22/8/2024 (khởi lớp 1) Thứ hai ngày 29/8/2024 (lớp 2,3,4,5) | Thứ năm 05/9/2024 | Từ 06/ 9/2024 đến 17/01/2025 | Từ 20/01/2025 đến trước ngày 30/5/2025 | Trước ngày 31/5/2025 | Trước ngày 30/6/2025 |

*** Khung thời gian hoạt động trong ngày:**

| Thời gian | | Hoạt động sáng |
|------------|---------|---------------------------|
| 7h 00-7h15 | 15 phút | Sinh hoạt đầu giờ (GV-HS) |
| 7h15-7h50 | 35 phút | Học tiết 1 |

| 7h50-7h55 | 5 phút | Chuyển tiết |
|-------------|---------|-----------------------------|
| 7h55-8h30 | 35 phút | Học tiết 2 |
| 8h30-9h00 | 30 phút | Nghỉ giải lao giữa buổi học |
| 9h00-9h35 | 35 phút | Học tiết 3 |
| 9h35-9h40 | 5 phút | Chuyển tiết |
| 9h40-10h15 | 35 phút | Học tiết 4 |
| 10h20 | | Tan học |
| Thời gian | | Hoạt động chiều |
| 13h45-14h00 | 15 phút | Sinh hoạt đầu giờ (GV-HS) |
| 14h00-14h35 | 35 phút | Học tiết 1 |
| 14h35-14h40 | 5 phút | Chuyển tiết |
| 14h40-15h15 | 35 phút | Học tiết 2 |
| 15h15-15h40 | 25 phút | Nghỉ giải lao giữa buổi học |
| 15h40-16h15 | 35 phút | Học tiết 3 |
| 16h 20 | | Tan học |

Căn cứ khung chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành theo Thông tư 32/2018 của Bộ GD&ĐT.

Căn cứ vào các quy định khác có liên quan đến thời gian của các cấp có thẩm quyền (quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần, tháng; sinh hoạt cụm chuyên môn...).

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù, các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng nếu có...)

Trường Tiểu học Kim Xuyên, Xây dựng thời gian thực hiện chương trình năm học 2024 - 2025. Cụ thể như sau:

4.1. Đối với khối lớp 1,2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1,2.

+ Khối lớp 1: Môn học và hoạt động giáo dục (Toán, TV, Âm nhạc, TNXH, GDTC, HĐTN: bộ sách Cánh diều; môn MT dạy theo bộ sách Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục, môn Đạo Đức học bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống).

+ Khối lớp 2: Môn học và hoạt động giáo dục (Toán, TV, Đạo đức, Âm nhạc: Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống; MT bộ sách Chân trời sáng tạo 1; GDTC, TNXH, HĐTN bộ sách Cánh diều).

4.2. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3

Môn học và hoạt động giáo dục: Toán, TV, Đạo đức (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống) môn MT bộ sách Chân trời sáng tạo; môn TNXH, GDTC, Âm

nhạc, HĐTN, Tin học và Công nghệ (bộ sách Cánh diều), Tiếng Anh (bộ sách Global Success)

4.3. Đối với khối lớp 4,5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4

Môn học và hoạt động giáo dục: Bộ sách Cánh Diều. Riêng môn Tin học (Rô –bốt thông minh sách ĐH Vinh), Mĩ thuật (Chân trời sáng tạo 1), Tiếng Anh (bộ sách Global Success)

V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

1.1. Tu sửa, mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ cho dạy và học.

- Tham mưu với chính quyền địa phương đẩy nhanh tiến độ để hoàn thiện khu nhà hiệu bộ ở điểm trường trung tâm phần đầu duy trì trường chuẩn mức độ 1, kiểm định cấp độ 2 và từng bước phần đầu xây dựng trường chuẩn mức độ 2, kiểm định cấp độ 3. Bổ sung cơ sở vật chất, cải tạo, nâng cấp sân thể dục thể thao (khu 2), đảm bảo thuận lợi cho giáo dục thể chất và hoạt động thể dục thể thao.

- Thường xuyên kiểm tra, kịp thời có phương án sửa chữa, cải tạo, thay thế đối với hệ thống điện, hệ thống lan can, hệ thống cửa các nhà cao tầng, trang thiết bị vận động ngoài trời, các công trình xây dựng đã xuống cấp, hệ thống thoát nước, thu gom rác thải, ... nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; quan tâm trồng và chăm sóc hệ thống cây xanh trên sân trường.

- Nhà trường phối hợp với Ban đại diện CMHS xây dựng mô hình "Cổng trường an toàn giao thông", đảm bảo có khu vực cho CMHS đỗ xe khi đưa đón con, không để CMHS đỗ xe đứng ngoài lòng đường cản trở giao thông cũng như vào gần lớp học làm ảnh hưởng học tập của học sinh.

- Tổ chức họp GV, phụ huynh toàn trường thông qua dự kiến kế hoạch mua sắm, bổ sung cơ sở vật chất (các hạng mục nhỏ); kêu gọi tài trợ từ các bậc phụ huynh, các nhà hảo tâm về tiền mặt hoặc hiện vật trên tinh thần tự nguyện. Thành lập tổ tiếp nhận tài trợ tiền mặt, hiện vật đưa vào sử dụng.

1.2. Sách giáo khoa và thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

- Nhà trường phối hợp với CMHS đảm bảo cho học sinh có đủ sách, vở, đồ dùng học tập theo quy định; tạo điều kiện cho học sinh thuộc diện nghèo, cận nghèo, học sinh khuyết tật, gia đình chính sách được mượn sách trong tủ sách dùng chung của thư viện nhà trường; huy động các lực lượng xã hội hỗ trợ kinh phí mua tặng sách, vở, đồ dùng học tập cho học sinh.

- Thiết bị dạy học:

+ Định kỳ kiểm tra, rà soát thực trạng CSVC đặc biệt các trang thiết bị và đồ dùng dạy học để có kế hoạch thanh lý, sửa chữa và bổ sung kịp thời. Tổ chức cho cán bộ giáo viên tích cực làm đồ dùng dạy học và tham gia xây dựng thiết bị dạy học số, kho học liệu số.

+ Tích cực xây dựng kho Video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, phục vụ cho các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; hỗ trợ giáo viên xây dựng bài giảng dự thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số:

+ Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” ban hành theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Chính phủ theo kế hoạch của huyện, tỉnh.

+ Tiếp tục tổ chức hợp lý hoạt động chuyên đề, hội thảo, bồi dưỡng thường xuyên, sinh hoạt chuyên môn và dạy học bằng hình thức trực tiếp, trực tuyến; khi cần thiết có thể dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục, có phương án sẵn sàng tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

+ Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

+ Tham gia một số nội dung chuyển đổi số (*Học bạ điện tử, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Thư viện số...*) theo kế hoạch của phòng GD&ĐT. Tăng cường đầu tư CSVC, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng CNTT, sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số, xây dựng trường học số theo kế hoạch.

- Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Triển khai học bạ số: Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GD &ĐT, của Sở GD &ĐT và thực hiện chỉ thị số 04/CTTTg ngày 11/02/2024 của thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai. Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

2.1. Số lượng

Tham mưu với UBND huyện để có đủ giáo viên theo biên chế giao của UBND huyện và các văn bản quy định, định mức giáo viên chủ nhiệm và GV môn Tiếng Anh thực hiện dạy đủ 4 tiết/tuần đối với các lớp 3, 4, 5.

2.2. Chất lượng

2.2.1. Công tác bồi dưỡng giáo viên.

- Tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm 2024 - 2025 theo Thông tư số 17/2019/TT- BGDĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 phù hợp với nhu cầu của của mỗi giáo viên.

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cá nhân theo quy định. Đảm

bảo đủ 120 tiết/ năm tập trung những nội dung: đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục tiểu học; nội dung chương trình thay sách giáo khoa, các modul phát triển năng lực nghề nghiệp GV thấy cần thiết.

- Nhà trường tập hợp các nội dung, các modul do giáo viên lựa chọn lập thành kế hoạch bồi dưỡng chung của toàn trường;

- Chỉ đạo tổ chuyên môn dựa trên kế hoạch bồi dưỡng của nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức từng nội dung, chuyên đề một cách có hiệu quả;

- Tiếp tục thực hiện đánh giá chất lượng công tác bồi dưỡng giáo viên

- Tổ chức các buổi tập huấn và bồi dưỡng tại trường để nắm bắt nội dung, chương trình sách giáo khoa lớp 5 năm học 2024-2025.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn hướng dẫn giáo viên, nhất là giáo viên dạy lớp 5 về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

2.2.1 Tổ chức có hiệu quả các hoạt động chuyên môn:

*** Sinh hoạt chuyên môn :**

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn toàn trường 1 lần/tháng vào tuần 1 của tháng nhằm tập trung đánh giá, tháo gỡ những vấn đề khó khăn bất cập nảy sinh trong quá trình tổ chức dạy và học của giáo viên và học sinh; nâng cao chất lượng đại trà, nâng cao chất lượng mũi nhọn học sinh năng khiếu, về chương trình thay sách giáo khoa mới, viết chữ đẹp; hội thảo - hội giảng, hội thi trong giáo viên và học sinh...

- Chỉ đạo tổ trưởng, khối trưởng xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tổ, khối từng tháng của năm học theo định kỳ ít nhất 2 lần/tháng ngay từ đầu năm học. Kế hoạch thể hiện rõ nội dung sinh hoạt chuyên môn từng tháng (lần 1, lần 2). Theo định hướng sau:

Lần 1. (*tuần 2 của tháng*): Tập trung đánh giá công tác chuyên môn tháng trước, cụ thể hóa, triển khai NQ nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế của tổ, kết hợp thảo luận, thống nhất những vấn đề khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình giảng dạy.

Lần 2. (*tuần 4 của tháng*): Dành để sinh hoạt chuyên môn sâu (*có thể theo quy mô toàn tổ hoặc theo từng khối*). Tổ trưởng, khối trưởng có trách nhiệm phân công, điều hành, kết luận, triển khai thực hiện để đảm bảo cho nội dung sinh hoạt chuyên môn thiết thực, đạt hiệu quả.

Nội dung sinh hoạt chuyên môn sâu tập trung trao đổi cách soạn, dạy những bài học của môn học mà GV cảm thấy khó, những vấn đề mới nhằm tìm ra biện pháp, cách dạy hay nhất, hiệu quả như : chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học tiếp cận năng lực học sinh; khuyến khích giáo dục STEAM nhằm kết hợp các kiến thức Khoa học, Công nghệ, và Toán học vào ứng dụng thực tế trong cuộc sống. Điều chỉnh ngữ liệu dạy học phù hợp đặc điểm địa phương; tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học; áp dụng phương pháp BTNB trong dạy học môn TNXH lớp 3 và

Khoa học lớp 4,5; giải pháp nâng cao chất lượng học sinh năng khiếu, giảm tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành nội dung học tập môn học, hoạt động giáo dục; cách khai thác, phát triển, mở rộng kiến thức cho học sinh ở các bài học cho đối tượng học sinh năng khiếu,... ; kiểm tra đánh giá học sinh, ra đề kiểm tra theo TT 27/2020 về đánh giá HS các lớp học tập trong các chuyên san, tạp chí của ngành...; chuyên đề, hội thảo hội giảng, thi giáo viên giỏi, báo cáo chuyên đề bồi dưỡng, ...

*** *Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, dạy liên môn***

- ***Tổ chức chuyên đề:***

+ Nhà trường tổ chức 01 chuyên đề: Tổ chức DH STEM trong trường tiểu học.

+ TCM tập trung tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng; nâng cao chất lượng học sinh năng; dạy học sinh theo hướng tiếp cận năng lực người học, tháo gỡ khó khăn trong dạy học. Mỗi tổ 2 chuyên đề/ năm và 4 chuyên đề theo nghiên cứu bài học.

+ Tổ thảo luận lập kế hoạch chuyên đề cho cả năm (*Chọn chuyên đề, dự kiến thời gian, phân công nhiệm vụ*). Ngoài ra các tổ, nhóm chuyên môn tổ chức chuyên đề nảy sinh trong quá trình giảng dạy nhằm thống nhất biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

+ Hồ sơ lưu gồm:

Biên bản phân công GV hoặc Gv dạy minh họa.

Biên bản sinh hoạt tổ (nhóm tham gia góp ý xây dựng bài dạy.

Phiếu dự giờ

Giáo án dạy thực nghiệm

Biên bản sinh hoạt tổ (nhóm) rút kinh nghiệm và bài học kinh nghiệm.

- ***Tổ chức dạy học liên môn:*** Dạy ít nhất 01 liên môn/khối lớp/năm học.

Ngay từ đầu năm họp tổ chuyên môn, trao đổi thống nhất nội dung dạy các môn, thảo luận cách soạn, dạy từng tiết. (*Kế hoạch cụ thể: Phụ lục 1.5*)

2.2.3. *Tổ chức hội giảng, thi giáo viên dạy giỏi:*

- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường vào 10/2024. Mỗi GV trình bày một báo cáo góp phần nâng cao chất lượng công tác giảng dạy của mình trong thời gian 30 phút; thực hành dạy 1 tiết dạy tại thời điểm diễn ra hội thi.

- Chọn lựa giáo viên lớp 4, Tiếng Anh, Thể dục, Mỹ thuật tham gia thi GVG cấp huyện. (11/2024)

2.2.4. *Đổi mới viết và áp dụng sáng kiến.*

- Viết sáng kiến giúp mỗi cán bộ giáo viên tự tích lũy kinh nghiệm cho bản thân từ đó góp phần nâng cao công tác quản lý cũng như chất lượng giảng dạy của mỗi giáo viên.

- Yêu cầu giáo viên có sáng kiến đạt giải cao trình chiếu sáng kiến của mình kết hợp trình bày lý tưởng cũng như phân tích nội dung từng phần để mọi thành viên học tập. Đầu năm học, yêu cầu tổ chuyên môn thảo luận vấn đề viết sáng kiến để giáo viên chủ động trong việc lựa chọn, nghiên cứu, sưu tầm tài liệu để viết,

đồng thời để họ có thời gian ứng dụng vào thực tế giảng dạy và điều chỉnh phương pháp một cách sáng tạo.

- Có kế hoạch nộp sáng kiến, tổ chức thẩm định nhiều vòng: Vòng một ở tổ, vòng hai, ba nhà trường phân công các đồng chí có kinh nghiệm viết sáng kiến và đó đạt giải cấp huyện để thẩm định.

- Những sáng kiến tốt, yêu cầu tổ thẩm định ghi nhận xét chi tiết, đánh dấu phần chưa được, góp ý trực tiếp với người viết để tiếp tục chỉnh sửa hoàn thiện gửi về hội đồng khoa học huyện xét công nhận.

3. Thực hiện quy chế, quy định nền nếp chuyên môn.

- Tổ chức cho GV học tập các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ năm học, quy chế chuyên môn, đánh giá xếp loại HS để nâng cao trình độ nhận thức, nghiệp vụ CM .

- Tăng cường kỷ cương trường học, củng cố môi trường sư phạm. Tổ chức cho GV nghe hướng dẫn quy định điều lệ trường tiểu học để cán bộ GV thấy được quyền hạn trách nhiệm và nghĩa vụ của mình với công việc được giao.

- Quản lý chặt chẽ việc học 2 buổi/ ngày với tất cả các khối lớp, kiên quyết không để học sinh học thêm và giáo viên dạy thêm ở các lớp trong thôn xóm.

- Quản lý chặt chẽ quy chế chuyên môn:

- + **Thiết kế bài dạy và thông qua Kế hoạch bài dạy:** Cán bộ giáo viên thực hiện soạn bài mới 100%. Giáo viên được soạn bài trên máy vi tính phải được thẩm định và có quyết định của hiệu trưởng. Thông qua kế hoạch dạy học trước 1 tuần và kế hoạch bài dạy trước 3 ngày (*GV- tổ trưởng thông qua; tổ trưởng, Hiệu phó thông qua, ký duyệt vào thứ sáu hàng tuần*). Soạn bằng máy vi tính (*có đơn, được kiểm duyệt và có quyết định của hiệu trưởng trước khi soạn*). Soạn đúng chương trình thời khoá biểu, kế hoạch bài học trên cơ sở yêu cầu cơ bản về kiến thức kỹ năng của từng bài. Kế hoạch dạy học ngắn gọn rõ ràng bám sát các phần theo CV 2345. Đối với việc thực hiện hồ sơ sổ, ký duyệt Kế hoạch bài dạy vào thứ 6 hàng tuần và KHDH vào thứ hai hàng tuần.

- + **Dạy trên lớp:**

Ra vào lớp đúng giờ. Thực hiện giờ nào, việc ấy, không cắt xén thời gian, giảng dạy đúng chương trình thời khoá biểu.

Giảng dạy đảm bảo các yêu cầu cơ bản về *chuẩn kiến thức, kỹ năng*, thái độ của từng bài học. Quan tâm chú ý đến mọi đối tượng học sinh trong lớp đặc biệt là học sinh năng khiếu và học sinh chưa đạt chuẩn KTKN môn học, khuyết tật nhằm phát huy tối đa vốn có ở mỗi học sinh. Giáo viên và học sinh phải có đồ dùng dạy và học. Coi trọng việc thực hành của học sinh. Vận dụng kiến thức kỹ năng vào thực tế cuộc sống. Tích cực vận dụng việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, hoạt động trải nghiệm trong quá trình dạy học, đổi mới đánh giá kết quả học tập của học sinh để từ đó khích lệ học sinh tích cực học tập, rèn luyện.

- + **Chữa lỗi, nhận xét học sinh:** Nắm chắc và vận dụng đúng TT 27/2020/TT-

BGD&ĐT và và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

+ **Dự giờ, thăm lớp:** Tăng cường dự giờ thăm lớp ở các môn học, các tháng. Qua việc dự giờ thăm lớp rút kinh nghiệm giảng dạy cho giáo viên động viên rèn luyện tay nghề. Tập trung dự giờ tiết khó dạy, tiết có yêu cầu sử dụng đồ dùng thiết bị, các tiết ở buổi 2.

Thực hiện đúng qui định: Mỗi GV dự giờ đồng nghiệp ít nhất 1 tiết/2 tuần, giáo viên tập sự dự 2 tiết/tuần. GV các lớp tăng cường dự giờ đồng nghiệp để rút kinh nghiệm giảng dạy cho bản thân.

Chỉ đạo sinh hoạt tổ đều đặn 2 lần/tháng tuần 2 và tuần 4 của tháng. Nội dung sinh hoạt tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học phương pháp giảng dạy thực hiện chương trình, sử dụng đồ dùng dạy học, chuyên đề hội giảng. Riêng giáo viên Tiếng Anh, AN, MT, GDTC, Tin học sinh hoạt nhóm chuyên môn theo cụm trường mỗi tháng 1 lần vào chiều thứ 5 tuần cuối tháng.

Tăng cường quản lý chỉ đạo Giáo viên sử dụng thiết bị dạy học. Tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh phải được cụ thể hoá để học sinh chủ động lĩnh hội kiến thức, rèn luyện kỹ năng để các tiết học diễn ra nhẹ nhàng tự nhiên không dạy quá tải và dạy chay. Giáo viên bộ môn và giáo viên dạy chuyên có thể làm sổ theo dõi chứng cứ riêng để theo dõi chứng cứ đánh giá kết quả học tập của học sinh đối với các môn đánh giá bằng nhận xét.

+ **Lưu trữ và quản lý kế hoạch bài dạy**

Giáo viên thực hiện lưu trữ kế hoạch bài dạy theo hình thức phù hợp, khoa học và báo cáo tổ trưởng chuyên môn, hiệu trưởng nhà trường khi có yêu cầu.

Tổ trưởng chuyên môn quản lý kế hoạch bài dạy theo nguyên tắc giảm nhẹ áp lực hành chính; đảm bảo hình thức khoa học, thuận lợi, hiệu quả, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trên cơ sở đánh giá đúng thực chất và tôn trọng, động viên tinh thần đổi mới, sáng tạo của giáo viên.

4. Thực hiện Chương trình GDPT

4.1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường.

Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục được giáo viên linh hoạt trong việc sắp xếp, bố trí số tiết/môn/lớp/tuần (đặc biệt là các môn có nhiều tiết học như: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh) trên cơ sở hoàn thành tổng số tiết quy định trong mỗi học kỳ và cả năm học của mỗi môn học; tránh thực hiện số tiết/môn/tuần một cách máy móc theo SGK. Việc sắp xếp phải phù hợp về nội dung và phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện CSVN, thiết bị dạy học. Thời gian thực hiện chương trình giáo dục đảm bảo tính khoa học, không gây áp lực đối với học sinh; tạo điều kiện và môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được vào thực tiễn.

4.2. Thực hiện Chương trình GDPT

- Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các lớp theo các văn bản đã được Bộ GD&ĐT ban hành và hướng dẫn của Sở, Phòng GD&ĐT đối với cấp tiểu học; tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các

môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục, sắp xếp thời khóa biểu khoa học, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học; tạo điều kiện để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập tại trường, được tham gia các hoạt động tự chọn, sở thích, năng khiếu và các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương, nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

4.3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

4.3.1. Tổ chức dạy Tiếng Anh

- Đối với lớp 1, lớp 2: Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn khi có giáo viên và bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT; bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Tiếng Anh ở lớp 1, lớp 2 phải được CMHS đăng ký tự nguyện và được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh theo chương trình Ngoại ngữ 1 bắt buộc. Ngoài ra, có thể lựa chọn trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai phù hợp với khả năng tổ chức của nhà trường, nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT.

- Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu Tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp Tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGD &ĐT đảm bảo chất lượng, thiết thực phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

- Triển khai dạy thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học, dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học (song ngữ), dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài. Tổ chức cho GV và HS học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo ngôi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho HS giao lưu theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết.

4.3.2. Tổ chức dạy Tin học

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3,4,5 theo quy định trong Chương trình GDPT và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; đảm bảo điều kiện

về đội ngũ, CSVCS, thiết bị để tổ chức dạy Tin học phù hợp với tình hình thực tế theo hướng dẫn tại Công văn số 816/BGD&ĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ GD&ĐT.

-Thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho HS theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

+ Đối với lớp 2: Tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho HS để thực hiện “ hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số” đồng thời làm cơ sở cho HS tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3,4,5.

+ Đối với lớp 3,4,5: Tăng cường thời lượng, nội dung từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu kiến thức môn Tin học đồng thời tạo điều kiện cho HS được nghiên cứu, tìm hiểu khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

- Quan tâm công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên Tin học để tổ chức dạy học, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018. Chuẩn bị tốt điều kiện CSVCS, thiết bị dạy học; xây dựng, nâng cấp, bổ sung thiết bị phòng máy ở các điểm trường; các phòng học tin học được kết nối Internet, đảm bảo tối thiểu 2 học sinh/máy tính.

4.4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

4.4.1. Tổ chức dạy học GDP theo Chương trình GDPT 2018 và dạy học nội dung giáo dục “địa phương em”

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của địa phương đối với các lớp theo Công văn số 1083/SGDĐT-GDTH ngày 13/9/2021 hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học từ năm học 2021-2022; nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo yêu cầu cần đạt của các môn học; đặc điểm tâm lý, trình độ nhận thức của học sinh; đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định; không gây áp lực, quá tải cho học sinh.

Cụ thể: Lớp 1 dạy tích hợp trong các tiết Hoạt động trải nghiệm, lớp 2,3 tích hợp trong môn Tiếng Việt. Đạo đức, HĐTN, TNXH, lớp 4 tích hợp trong tiết LS&ĐL, TV, HĐTN; lớp 5 tích hợp trong môn LS&ĐL, Đạo đức, Tiếng Việt, HĐTN.

4.5. Triển khai giáo dục STEM.

- Thực hiện chuyên đề cấp trường: Tổ chức DH STEM trong trường tiểu học.

- Chủ động phương án tổ chức triển khai mô hình giáo dục STEM theo yêu cầu trong Chương trình GDPT 2018. Tổ chức nghiên cứu tài liệu, xây dựng kế hoạch giáo dục tích hợp một số môn học, lập danh sách các bài học/môn học thực hiện giáo dục STEM ở các môn học: Toán, Tin học, Công nghệ, Khoa học, TNXH.... giúp mở rộng, nâng cao hiệu quả giáo dục thực hành và hợp tác theo nhiều cách khác nhau, thúc đẩy tính sáng tạo, trí tò mò của học sinh.

- Tổ chức tham quan học tập các đơn vị đã tổ chức giáo dục Stem;
- Giáo viên phải nắm vững nội dung chương trình giảng dạy .
- Bám sát yêu cầu cần đạt để giảng dạy
- Giáo viên cần chủ động nghiên cứu, lựa chọn hoạt động/ bài học có thể ứng dụng giáo dục STEM trong quá trình thực hiện chương trình giáo dục, kế hoạch giáo dục. Giáo viên tích học tập để nắm chắc các kỹ thuật dạy học, từ đó áp dụng một cách có hiệu quả các kỹ thuật dạy học tích cực vào dạy học trong giáo dục Stem.

- Cần quan tâm đến mọi đối tượng học sinh trong lớp, phát huy được tính tích cực của học sinh thông qua các hoạt động học tập có sử dụng các phương pháp dạy học tích cực.

- Động viên cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn>, lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

- Tổ chức tốt ngày hội STEM cấp trường, tham gia ngày hội Stem cấp huyện nhằm tạo sân chơi khoa học, bổ ích, lý thú khơi dậy niềm đam mê sáng tạo khoa học công nghệ trong học sinh góp phần nâng cao tinh thần khám phá khoa học và kỹ năng sống theo định hướng phát triển năng lực của mỗi học sinh.

4.6. Nội dung giáo dục khác

4.6.1. Giáo dục kỹ năng công dân số

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

4.6.2. Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh

Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

- Nội dung: Lựa chọn các hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở đủ cả 4 nhóm hoạt động chính để rèn luyện được toàn diện kỹ năng cho học sinh: Nhóm các hoạt động thể hiện năng khiếu của bản thân như tổ chức sự kiện, sáng tạo độc lập; Nhóm các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; Nhóm các hoạt động chia sẻ với những người xung quanh, bảo vệ môi trường; Nhóm các hoạt động định hướng phát triển tương lai, tìm hiểu bản thân,... Tùy theo nội dung trải nghiệm của từng khối lớp, các tổ, khối chuyên môn thảo luận, xây dựng kế hoạch và cụ thể hóa các nội dung tổ chức hoạt động trải nghiệm cho cả năm học với các hình thức : *Giao lưu tìm hiểu kiến thức về ATGT, vệ sinh ATTP, ; Chơi trò chơi dân gian; Lao động công ích; Hoạt động nhân đạo từ thiện (Quyên góp ủng hộ, xây dựng quỹ, ...); Tham quan dã ngoại; Giao lưu kiến thức môn học; Tham gia sân khấu kịch; Sáng tác truyện; Tập làm nội trợ tại bếp ăn bán trú; Trải nghiệm qua nội dung các môn học (Tiếng Việt, Tiếng Anh, Toán, Đạo đức, TNXH, Khoa học, Mĩ thuật, Âm nhạc, ...).* Các lớp cần quan tâm đẩy mạnh tổ chức trải nghiệm theo môn học, gắn dạy học với các hoạt động thực tiễn, gắn vận dụng kiến thức

vào thực tế cuộc sống để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Quy mô: Tổ chức theo đơn vị lớp, khối, toàn trường.

- Địa điểm: Khai thác tối đa những điều kiện thực tế trong nhà trường, lớp học, ở địa phương xã Kim Xuyên để cho học sinh trải nghiệm, ưu tiên những hoạt động trải nghiệm gắn với thực tế địa phương, nhà trường trước khi cho học sinh trải nghiệm ở địa phương khác.

- Mỗi khối lớp, học sinh được tham gia hoạt động trải nghiệm ít nhất 1 lần/tháng.

* **Kế hoạch cụ thể (Phụ lục 1.6)**

4.6.3. Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ (CLB), như: Toán tuổi thơ; Em yêu tiếng Việt; Tiếng Anh; Cờ vua; Bóng đá;... hoặc hoạt động vui chơi, giải trí theo nhu cầu tự nguyện của học sinh và có được sự đồng thuận của cha mẹ học sinh (CMHS). Các hoạt động được gắn liền với điều kiện CSVN (*thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng, bể bơi,...*), phù hợp với đội ngũ giáo viên của nhà trường. Các hoạt động phải đảm bảo an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra; đúng quy định về tài chính, công khai, minh bạch và phải được Phòng GD&ĐT phê duyệt.

- Thành lập các CLB theo môn học, theo sở thích, sở trường của học sinh, tổ chức hoạt động giao lưu trong nhà trường, liên trường để học sinh có cơ hội giao lưu, phát triển năng lực cá nhân. Trong năm học, nhà trường tổ chức giao lưu (theo hình thức tự nguyện) CLB Tiếng Anh, CLB Bóng đá; tổ chức giao lưu học sinh lớp 5 năng khiếu Toán, tiếng Việt để lựa chọn HS tham gia giao lưu các câu lạc bộ cấp huyện, tỉnh. Cụ thể:

+ Nhà trường giao cho tổ chuyên môn, giáo viên lựa chọn học sinh ở từng bộ môn nhận thức tốt, có năng khiếu ở tất cả các khối lớp để thành lập các CLB:

Câu lạc bộ Toán tuổi thơ; Em yêu Tiếng Việt

Câu lạc bộ Tiếng Anh

Câu lạc bộ cờ vua, bóng đá; Câu lạc bộ nghệ thuật.

+ Thành lập các Câu lạc bộ và phân công giáo viên phụ trách xây dựng kế hoạch hoạt động của các câu lạc bộ. Theo dõi, đánh giá định kỳ hoạt động của các câu lạc bộ.

| Khối | CLB Toán, TV (tham gia các cuộc thi trên Internet, giao lưu cấp huyện) | CLB Bóng đá, Cờ vua | CLB Tiếng Anh | CLB Nghệ thuật |
|------|---|---|--------------------------------------|--|
| 1 | Giáo viên chủ nhiệm | Nguyễn Thị Anh Đào, Nguyễn Thị Thương, Đoàn Ngọc Quỳnh | Đinh Thị Ngọc Linh Đỗ Thị Vân Anh | Nguyễn Thị Bích Hồng Nguyễn Thị Nga Lê Thị Thùy Dung |
| 2 | Giáo viên chủ nhiệm | | | |
| 3 | Giáo viên chủ nhiệm | | | |
| 4 | Giáo viên chủ nhiệm | | | |
| 5 | Giáo viên chủ nhiệm | | | |

+ Giao cho đồng chí Tổ trưởng các tổ phụ trách trực tiếp chỉ đạo, theo dõi hoạt động của các câu lạc bộ

4.6.4. Giáo dục đối với trẻ khuyết tật

- Điều tra và huy động trẻ khuyết tật có khả năng học hòa nhập ra lớp nhằm đảm bảo quyền lợi được học tập, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Năm học 2024 – 2025, nhà trường huy động 10 trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- 10 em không có khả năng đáp ứng cơ bản yêu cầu thực hiện chương trình chung. GVCN lớp có HSKT học hòa nhập phối kết hợp với GVBM xây dựng KHGD cá nhân cho từng học sinh phù hợp với dạng tật, mức độ khuyết tật, nhu cầu và khả năng cá nhân. Thực hiện dạy học và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định hiện hành đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật và trẻ khuyết tật học hoà nhập.

- Việc đánh giá học sinh khuyết tật căn cứ vào kế hoạch giáo dục cá nhân của trẻ, đánh giá theo TT27/2020/TT-BGDĐT.

- Giáo án có NDGD trẻ KT (YCCĐ – dòng cuối: HSKT).

- Có đủ hồ sơ theo quy định: Giấy xác nhận, Kế hoạch, Học bạ,

Hồ sơ và lưu giữ hồ sơ đối với trẻ khuyết tật học hòa nhập thực hiện theo mẫu quy định. Hồ sơ của trẻ được lưu tại trường, tại lớp học hòa nhập.

4.6.5. Tổ chức giáo dục bơi

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nội dung giáo dục bơi cho học sinh năm 2025, đảm bảo 100% học sinh lớp 3,4,5 được tham gia các khóa học bơi, nhằm nâng cao kỹ năng phòng tránh đuối nước cho bản thân và những người xung quanh. Hằng năm có bảng tổng hợp, thống kê số lượng, tỉ lệ HS bơi, lưu trữ hồ sơ giáo dục bơi tại trường (bao gồm bản sao chứng chỉ bơi của HS)

4.6.6. Giáo dục an toàn giao thông, an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích

- Tiếp tục thực hiện giảng dạy có hiệu quả chương trình giáo dục an toàn giao thông theo quy định ở các lớp:

Lớp 1: Gồm 4 bài dạy là: Bài 1,2,5,6.

Lớp 2: Gồm 5 bài dạy là: Bài 2,3,4,5,7.

Lớp 3: Gồm 5 bài dạy là: Bài 3,4,5,7,8.

Lớp 4: Gồm 5 bài dạy là: Bài 5,7,8,9,10.

Lớp 5: Gồm 5 bài dạy là: Bài 5,8,10,11,12. Thực hiện theo chương trình giáo dục: "An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ" và Bộ sách của Bộ giáo dục.

- Thời gian giảng dạy được thực hiện vào tiết HĐNGLL của năm học.

- Tham gia kí cam kết thực hiện thông, năm An toàn giao thông. Phấn đấu 100% CBGV và HS thực hiện tốt các quy định về ATGT và luật lệ AT giao thông.

- Chỉ đạo thực hiện dạy lồng ghép chương trình Nha học đường theo quy định của từng khối lớp trong tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp hoặc tiết Sinh hoạt lớp.

- Giáo viên lập kế hoạch cụ thể từng tuần, tiết. Ban giám hiệu duyệt từng

lớp.

4.6.7. Giáo dục quyền con người

Căn cứ chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân; Quyết định số 4745 /QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Khung nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp tiểu học;

Nhà trường chỉ đạo TCM rà soát chương trình các môn học, tích hợp nội dung giáo dục quyền con người vào chương trình giáo dục; có thể tích hợp bộ phận, liên hệ hoặc toàn phần. Các môn học được tích hợp nội dung giáo dục quyền con người là: Tiếng Việt, Đạo đức, LS&ĐL, Khoa học, TNXH, HĐTN.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục và các hoạt động giáo dục; bồi dưỡng học sinh năng khiếu, giảm tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành nội dung học tập các môn học:

5.1. Chất lượng giáo dục.

5.1.1. Giáo dục học sinh hoàn thành kiến thức - kỹ năng các môn học

Trong quá trình dạy học, chỉ đạo giáo viên cần thường xuyên theo dõi quá trình học tập, sự tiến bộ và kết quả học tập của học sinh theo chuẩn kiến thức, kỹ năng từng môn học và hoạt động giáo dục khác theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng: Chỉ đạo GV thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục phổ thông theo TT32/2018 đối với các khối lớp; Hướng dẫn dạy học theo yêu cầu cần đạt các môn học có điều chỉnh nội dung dạy học cho phù hợp đối tượng học sinh;

Giáo viên lớp 1 tăng cường dự giờ, thăm lớp rút kinh nghiệm khó khăn, vướng mắc trong quá trình dạy học đồng thời có phương án tháo gỡ khó khăn trong quá trình dạy học đặc biệt là đối với môn Tiếng Việt và môn Toán. Giáo viên lớp 1,2,3,4 tích cực sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại như máy chiếu, Tivi để giúp học sinh học tốt hơn nội dung của từng bài.

Lớp 5 giáo viên tăng cường hướng dẫn rèn kỹ năng ghi bài và khả năng tự học để khi hoàn thành chương trình tiểu học các em có thể tiếp cận ngay với phương pháp học tập của lớp 6 trường THCS. Riêng với lớp 5, từ tuần 28 trở đi GV cho HS sử dụng bút bi để ghi bài.

Xây dựng kế hoạch chuyên môn trong nhà trường theo hướng tích cực, đổi mới phương pháp dạy học, xây dựng chương trình nội dung cho các tiết học tăng cho các lớp học 2 buổi/ngày theo nguyên tắc phù hợp với đối tượng học sinh. Đảm bảo nội dung và kiến thức kỹ năng cơ bản.

Thực hiện có hiệu quả đổi mới phương pháp dạy trong từng tiết học từ khâu xây dựng kế hoạch bài học đến việc lựa chọn hình thức tổ chức cho học sinh học tập, quan tâm đến các đối tượng học sinh, ...

Giáo viên trong quá trình lên lớp bố trí thời gian hợp lý dành 2/3 thời lượng trong mỗi tiết học cho học sinh hoạt động, luyện tập thực hành.

Sử dụng triệt để các thiết bị dạy học hiện có. Giáo viên cần nghiên cứu kỹ bài lên lớp sử dụng hiệu quả kênh hình trong SGK và có ý thức tự làm đồ dùng dạy học, tránh dạy chay dạy khoán.

- Chỉ đạo GV tạo mọi điều kiện để HS hoàn thành bài học ngay tại lớp, đảm bảo dứt điểm nội dung học của từng ngày;

- Tăng cường biện pháp chỉ đạo về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và hoạt động trải nghiệm thực tế ở địa phương trong quá trình dạy học:

- Vận dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực nhằm tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh ở tất cả các môn học như: bản đồ tư duy, phương pháp thảo luận nhóm, BTNB, ...; coi trọng luyện tập thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống;

- Quan tâm chú ý đến từng học sinh trong lớp đặc biệt là học sinh năng khiếu và học sinh chưa hoàn thành nội dung học tập từng môn học, có những hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành tích cực và vượt khó trong học tập vươn lên để hoàn thành, học sinh năng khiếu được phát triển nâng cao năng lực học tập để phát huy hết khả năng ở mỗi em. Đảm bảo nội dung yêu cầu từng bài học, tiết dạy;

- Tích cực sử dụng đồ dùng dạy học và sử dụng triệt để các đồ dùng, phương tiện dạy học và đồ dùng học tập có hiệu quả, đồng thời tự làm thêm ĐDDH để phục vụ cho giảng dạy. Trong từng tiết học giáo viên tổ chức hướng dẫn học sinh thao tác sử dụng đồ dùng học tập một cách nhẹ nhàng để học sinh lĩnh hội kiến thức

- Xây dựng nề nếp học và tự học trong học sinh; Xây dựng môi trường học tập thân thiện, nhẹ nhàng cho học sinh, tạo cho các em thực sự " *Thích đến trường, thích học để mỗi ngày đến trường là một ngày vui* "

5.1.2. Giáo dục sự hình thành và phát triển một số năng lực của học sinh:

Rèn cho học sinh 10 năng lực theo Chương trình giáo dục phổ thông mới:

- Những năng lực chung, được tất cả các môn học và hoạt động giáo dục góp phần hình thành, phát triển: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Những năng lực chuyên môn, được hình thành, phát triển chủ yếu thông qua một số môn học và hoạt động giáo dục nhất định: năng lực ngôn ngữ, tính toán, tìm hiểu tự nhiên và xã hội, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- Giáo viên mạnh dạn đổi mới cách thiết kế và tổ chức lớp học trong đó các hoạt động thực hành cần được thực hiện thường xuyên. Chuyển quá trình thuyết giảng một cách hình thức, áp đặt của người dạy thành quá trình tự học, tự tìm tòi, khám phá kiến thức của người học.

Trong quá trình dạy học trên lớp, giáo viên có thể thực hiện theo trình tự: Giúp học sinh nắm được mục tiêu nhiệm vụ học tập; Tự mình giải quyết nhiệm vụ học tập; Khi gặp khó khăn mới trao đổi với bạn (khi đó nhóm học tập hình thành một cách tự nhiên theo nhu cầu của chính các em) để tìm ra cách giải quyết vấn đề; Các bạn trong nhóm trao đổi bài kiểm tra cho nhau, nói cho nhau kết quả, cách làm của mình; Báo cáo kết quả học tập trước lớp cho các bạn và cô giáo; Trong quá trình dạy học giáo viên liên tục khơi gợi, tạo các tình huống có vấn đề để lôi cuốn

học sinh trong quá trình học tập giúp các em biết giải quyết các tình huống học tập từ đó hình thành năng lực giải quyết các vấn đề trong cuộc sống; Kết hợp cha mẹ học sinh giáo dục các em một số các năng lực tự phục vụ cho bản thân và chuẩn bị các đồ dùng dạy học.

5.1.3. Giáo dục sự hình thành và phát triển một số phẩm chất của học sinh:

- Chỉ đạo hướng dẫn giáo viên thường xuyên giáo dục học sinh chăm học, chăm làm; tích cực tham gia hoạt động giáo dục; Tự tin, tự trọng, tự chịu trách nhiệm; Trung thực, kỉ luật, đoàn kết; Yêu gia đình, bạn bè và những người khác; yêu trường, lớp, quê hương, đất nước.

- Thực hiện tốt cuộc vận động "Học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức cho học sinh học và noi theo."

- Phân loại đối tượng học sinh ngay từ đầu năm học, điều tra nắm chắc hoàn cảnh của từng học sinh để biết được học sinh hạn chế mặt nào, nguyên nhân chủ quan, khách quan mà có hướng giáo dục cho phù hợp.

- Xây dựng môi trường sư phạm tốt, xây dựng mối quan hệ thầy trò; quan hệ GD- NT- XH để chăm sóc giáo dục học sinh. Thực hiện tốt chủ đề năm học của Hội đồng Đội.

- Xây dựng và tổ chức cho học sinh học tập " Quy tắc ứng xử văn hóa của học sinh Tiểu học"; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy tắc đó trong học tập và sinh hoạt hằng ngày ở trường và ở nhà.

- Xây dựng và duy trì tốt nề nếp sinh hoạt Đội - Sao và các buổi sinh hoạt tập thể, chào cờ đầu tuần.

- Tổ chức tốt các buổi sinh hoạt tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp theo đúng chủ đề với nội dung và hình thức sát thực, đa dạng, phong phú như Học vui-vui học; văn nghệ, thể thao; kể chuyện, đọc thơ, tham quan di tích lịch sử địa phương, chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ,...; chơi các trò chơi tương tác, trò chơi dân gian thông qua các buổi hoạt động ngoài giờ xây dựng hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất con người Việt Nam giàu trí tuệ, bản lĩnh, nhân ái, trung thực, đoàn kết,... đậm đà bản sắc dân tộc.

- Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn Đội trong nhà trường. Duy trì nội dung chào cờ đầu tuần bám sát nội dung sách Trải nghiệm lớp 1,2,3,4,5.

- Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả nội dung giáo dục KNS trong bộ sách thực hành giáo dục kĩ năng sống. Kết hợp các môn học, các hoạt động giáo dục như: sinh hoạt tập thể; HĐNGLL, lao động,...ở trường, ở lớp, ở nhà,... để các năng lực của học sinh được hình thành và phát triển trong quá trình trải nghiệm, tham gia vào các hoạt động như: năng lực tự phục vụ, tự quản; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực tự học và giải quyết vấn đề

- Thực hiện có hiệu quả việc tổ chức các hội đồng tự quản của lớp, trường. Nâng cao năng lực tự quản, tự tổ chức các hoạt động ở học sinh

- Kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, chính quyền đại phương trong việc quản lý giáo dục học sinh. Thường xuyên trao thông tin hai chiều giữa giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh học sinh trong việc thực hiện giáo dục đạo đức, kỹ năng sống theo phương châm: “Mọi lúc, mọi nơi, với mọi người và với chính mình.”

5.2. Nâng cao chất lượng học sinh năng khiếu.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi: bóng đá, cờ vua, giao lưu kiến thức môn như giải Toán trên mạng ioedu, IOE, Violimpic, Trạng nguyên Tiếng việt,trong nhà trường.

- Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức cho giáo viên về nhiệm vụ bồi dưỡng học sinh năng khiếu. Xác định tầm quan trọng của việc bồi dưỡng học sinh năng khiếu là bồi dưỡng cách học, cách nghĩ, phát huy hết khả năng tư duy độc lập, sáng tạo....

- Triển khai công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu từ lớp 1 đến lớp 5 ngay từ đầu năm học và mỗi giáo viên đều phải có trách nhiệm phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu ngay trong mỗi tiết học, bài học và buổi học.

- Tổ chức bàn giao học sinh theo đúng quy định và kết hợp với việc trao đổi với giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm năm học trước để nắm bắt kết quả học tập, năng lực sở trường của học sinh. Từ đó Giáo viên, tổ khối chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho phù hợp.

- Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới cách soạn bài, đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng đồ dùng, các trang thiết bị và phương tiện dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của từng đối tượng học sinh (Thực hiện thiết kế bài học theo hướng phân hóa, tổ chức và điều khiển các hoạt động theo hướng phân hóa để phát huy tối đa năng lực của học sinh). Với học sinh năng khiếu GV thường xuyên tạo cơ hội cho học sinh được phát huy năng lực sở trường, năng khiếu, sự độc lập, sáng tạo trong học tập của học sinh ở ngay trong mỗi bài học, tiết học, mỗi đơn vị kiến thức tập trung nhất vào các tiết tăng ở buổi 2.

- Kết hợp linh hoạt các hình thức bồi dưỡng: vừa giúp học sinh nắm chắc, nắm đủ và có sáng tạo nội dung kiến thức, kỹ năng vừa tổ chức cho các em tham gia giao lưu dưới nhiều hình thức nhẹ nhàng, hấp dẫn phát huy năng lực sở trường...như " Giải toán nhanh", “ Viết văn hay”, “ Thực hành sáng tạo”... trong các tiết học tăng buổi 2.

5.3. Phụ đạo, giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành nội dung học tập môn học, HDGD:

- Công tác phụ đạo học sinh chưa hoàn thành nội dung học tập từng môn học,.. cũng được triển khai đều khắp các lớp (từ lớp 1 đến lớp 5, ở tất cả các môn học). Việc làm này được tiến hành thường xuyên liên tục ngay trong mỗi tiết dạy, mỗi bài học, buổi học và mỗi giáo viên đều phải có trách nhiệm phụ đạo đối tượng học sinh này ngay từ đầu năm.

- Sau khi bàn giao lớp chủ nhiệm yêu cầu các lớp theo dõi quá trình học tập của học sinh để phân nhóm học sinh chưa hoàn thành nội dung học tập ngay từ đầu năm học một cách cụ thể: chưa đạt hoàn thành nội dung học tập môn học (phân môn) nào, kĩ năng nào, đặc điểm trí tuệ, tâm lí, thể lực, hoàn cảnh gia đình học sinh. GV căn cứ vào đó lập kế hoạch dạy học cụ thể nâng cao chất lượng học tập cho học sinh.

- Chỉ đạo từ tổ chuyên môn đến GV chủ nhiệm xây dựng kế hoạch và thực hiện có hiệu quả việc phụ đạo học sinh chưa hoàn thành nội dung học tập và một số biểu hiện năng lực, phẩm chất của học sinh trong tháng. Quan tâm thường xuyên tới các em trong tất cả các tiết dạy. Tuyệt đối không để đối tượng này đứng bên lề lớp học. Đặc biệt quan tâm giúp học sinh vượt qua khó khăn hoàn thành nhiệm vụ trong quá trình học tập. Tập trung nhất vào các tiết tăng;

- Xây dựng môi trường học tập thân thiện giúp đỡ nhau trong học tập như : Đôi bạn cùng tiến,.. để HS giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, khuyến khích học sinh mạnh dạn, không dẫu dốt. Động viên kịp thời những tiến bộ nhỏ của các em.

- Nắm danh sách và theo dõi sát kết quả của học sinh chưa hoàn thành nội dung học tập ở từng môn học ở tất cả các lớp qua theo dõi đánh giá thường xuyên, các đợt kiểm tra định kỳ.

- Tăng cường kiểm tra, khảo sát chất lượng theo định kỳ cuối kì 1 và cuối kì 2, 2 lần/ năm với tất cả các lớp từ lớp 1 đến lớp 5 và giữa kì 1 và giữa học kì 2 ở khối lớp 4 và lớp 5, để nắm bắt chất lượng của học sinh, từ đó chỉ đạo để giáo viên điều chỉnh phương pháp và nội dung dạy học cho kịp thời và hiệu quả.

- Làm tốt công tác thi đua khen thưởng đối với giáo viên thực hiện tốt các nhiệm vụ của nhà trường giao.

6. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

6.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học:

- Thực hiện linh hoạt các phương pháp, kĩ thuật, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động dạy và học trên lớp; chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự mình giải quyết vấn đề, thực hành, trải nghiệm kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

- Vận dụng linh hoạt các kỹ thuật dạy học tiên tiến trong dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục như: động não, sơ đồ tư duy, khăn trải bàn, trộn lẫn và kết nối, suy nghĩ - cặp đôi - chia sẻ, mảnh ghép, phòng tranh,... nhằm rèn luyện tính tự chủ, kĩ năng hợp tác, phát triển kĩ năng quan sát, phân tích, tư duy và các năng lực khác cho học sinh. Triển khai hiệu quả nguyên tắc và các loại hình của phương pháp học "*Học thông qua chơi*" để tạo không khí vui vẻ, hiệu quả trong học tập của, phát triển toàn diện của học sinh. Trong năm học, nhà trường thực hiện chuyên đề cấp trường "*Xây dựng lớp học hạnh phúc*". Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt tổ, khối chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ

GD&ĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, trong đó quan tâm đến nội dung lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh. Chủ động nghiên cứu, áp dụng phương pháp giáo dục STEM ở các môn học: Tự nhiên xã hội lớp 1, 2, 3; Khoa học lớp 4, 5 và Tin học; vận dụng sơ đồ tư duy trong tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục. Quan tâm tổ chức các hoạt động “học thông qua chơi” cho học sinh để tạo không khí vui vẻ, hiệu quả trong học tập.

6.2. Thực hiện hiệu quả và đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá:

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020.

- Tiếp tục tổ chức cho giáo viên dạy các môn học, học tập Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT để làm chủ được hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên, cách ra đề và tổ chức kiểm tra định kỳ đối với các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá môn Tin học và Công nghệ lớp 3, lớp 4 và lớp 5 như hai môn học độc lập theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội. Đổi mới hình thức ra đề kiểm tra định kỳ đảm bảo khách quan, tiếp cận việc kiểm tra đánh giá năng lực học sinh (tính toán, phân tích, lập luận, tư duy logic, ..., vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống). Trong năm học, nhà trường đăng ký với Phòng GD&ĐT tham gia tổ chức khảo sát chất lượng môn Toán và Tiếng Việt lớp 4, lớp 5, góp phần nâng cao chất lượng học sinh tiểu học khi hoàn thành chương trình tiểu học.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học và thực hiện kế hoạch BDTX, tự bồi dưỡng.

7. Tổ chức bán trú cho học sinh tại trường

- Tổ chức ăn, ngủ bán trú cho học sinh tại trường đảm bảo dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, an ninh nhà trường; tăng cường các hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, văn nghệ, đọc sách,...phù hợp, nhẹ nhàng, hiệu quả vào trước hoặc sau giờ ngủ, góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương.

- Trong năm học 2024 -2025 nhà trường tổ chức tuyên truyền công tác bán trú cho học sinh, chỉ tiêu huy động đạt trên 50%.

8. Nâng cao chất lượng phổ cập tiểu học

- Thực hiện tốt kế hoạch lớp, học sinh năm học 2024-2025 do UBND huyện giao theo Quyết định số 2088/QĐ-UBND ngày 21/8/2024, tuyệt đối không để học

sinh bỏ học.

- Tiếp tục triển khai học tập, thực hiện Nghị định 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD,XMC) và Thông tư số 07/2016/TT-BGD&ĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT. Thực hiện tốt Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 26/6/2024 của Ban chỉ đạo PCGD,XMC huyện Kim Thành về việc thực hiện công tác PCGD,XMC năm 2024.

- Phối hợp với các trường mầm non, THCS trên cùng địa bàn xã, thị trấn tham mưu UBND xã, thị trấn kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD,XMC; tham mưu Ban chỉ đạo địa phương xây dựng kế hoạch PCGD,XMC năm 2024, gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện kế hoạch PCGD,XMC; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học.

- Duy trì trường đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%; tuyển sinh trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

9. Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, thư viện trường học.

9.1. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Nhà trường chủ động tham mưu địa phương hoàn thành khu nhà hiệu bộ ở điểm trường trung tâm để duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, kiểm định cấp độ 2 và từng bước phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định cấp độ 3 trong những năm tiếp theo.

- Thường xuyên làm tốt công tác lưu trữ hồ sơ, cải tiến phương thức quản lý và kiểm định chất lượng giáo dục.

9.2. Xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động của thư viện trường học

- Trong năm học 2024-2025, nhà trường đang phấn đấu xây dựng thư viện đạt chuẩn mức độ 2. Thực hiện tổ chức hoạt động thư viện theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của nhóm liên kết thư viện: Trường Tiểu học Kim Xuyên- TH Tuấn Việt- TH Thượng Vũ. Tăng cường tính chủ động, sáng tạo để việc liên thông, làm giàu tài nguyên thông tin của thư viện, huy động sự quan tâm của cộng đồng, xây dựng tủ sách để dùng chung để đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa phục vụ hoạt động dạy và học lâu dài.

- Tổ chức tốt các tiết dạy học tại thư viện và hoạt động đọc tại thư viện. Cụ thể:

+ Hoạt động tiết đọc tại thư viện: 2 tiết/học kì/lớp (trong đó có thể 1 tiết học tại phòng thư viện 1 tiết trên lớp)

+ Hoạt động tiết học tại thư viện: 1 tiết/môn/học kì/lớp

+ Nội dung các tiết đọc và tiết học tại thư viện do tổ chuyên môn thảo luận với nhân viên phụ trách thư viện thống nhất để thực hiện và tổ chức dạy cho phù hợp. Sau đó đề xuất bài học thích hợp trình Hiệu trưởng phê duyệt, bài học, bài đọc phải được thể hiện trong kế hoạch dạy học của nhà trường. Các lớp thực hiện theo

lịch của bộ phận chuyên môn đã phân công trong TKB từng lớp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Đối với Hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, bắt đầu từ lớp 1; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng:

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 10 buổi /tuần.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1, 2,3,4,5 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn:

Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1, 2, 3,4,5.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

1.4. Đối với giáo viên:

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiêu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

1.5. Đối với Tổng phụ trách Đội:

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

1.6. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị:

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

2. Công tác kiểm tra

Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận.

Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở

hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

3. Chế độ báo cáo

Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của trên Website của trường.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất cho Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương; Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Kim Thành.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 của Trường Tiểu học Kim Xuyên. Kế hoạch được thông qua tại Hội nghị viên chức, người lao động. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên trường nghiêm túc thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT huyện;
- Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng;
- Tổ trưởng chuyên môn;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

